

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

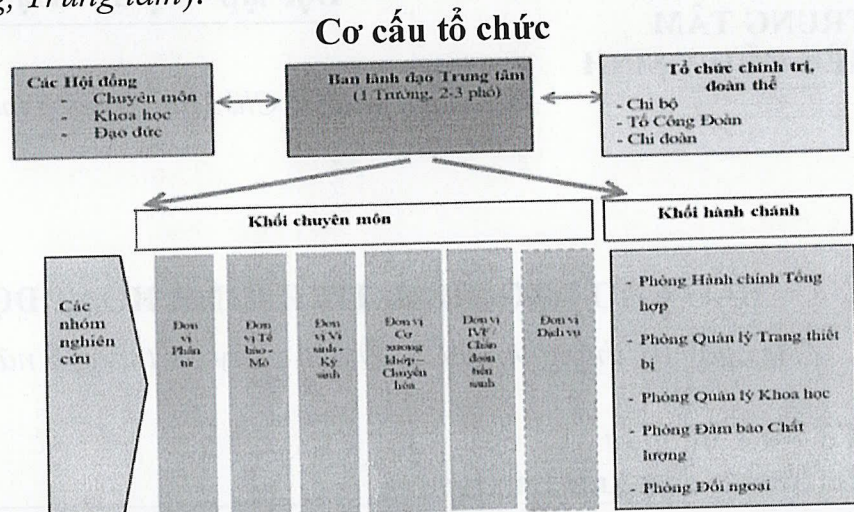
(Từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 đến ngày 31 tháng 8 năm 2021)

I. Tổ chức bộ máy

1. Số lượng, chất lượng nhân sự

STT	Trình độ, học hàm, học vị	Nhân sự cơ hữu		Giảng viên cơ hữu		Giảng viên kiêm nhiệm		Giảng viên thỉnh giảng	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Giáo sư								
2	Phó giáo sư	4	10%						
3	Tiến sĩ	5	13%						
4	Thạc sĩ	6	18%						
5	Chuyên khoa II	2	5%						
6	Chuyên khoa I								
7	Bác sĩ	8	20%						
8	Cử nhân	12	31%						
9	Khác (Cán sự)	1	3%						
Tổng cộng		38	100%						

2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc (Bộ môn thuộc Khoa hoặc Ban/ Đơn vị thuộc Khoa, Phòng, Trung tâm):



Tổ chức chính trị Đoàn thể:

- Đã có thành lập Tổ Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên.
- Chưa có Chi bộ (hiện đang có 6 đảng viên, đang sinh hoạt ở các Chi bộ khác thuộc trường).

Các Hội đồng: Sẽ đề xuất thành lập khi có nhu cầu.

Ban lãnh đạo TT: 1 trưởng, 1 phó.

Khối chuyên môn: gồm có 6 Đơn vị chuyên môn

1. Đơn vị Phân tử
2. Đơn vị Tế bào – Mô
3. Đơn vị Vi sinh - Ký sinh
4. Đơn vị Cơ xương khớp - Chuyển hóa
5. Đơn vị IVF và chẩn đoán tiền sản
6. Đơn vị Dịch vụ; trong đó có Phòng xét nghiệm.

Khối hành chính: gồm có 5 Tổ. Khi bổ sung đủ nhân sự và có nhiều hoạt động hơn thì sẽ đề xuất thành các phòng.

1. Tổ Hành chính Tổng hợp
2. Tổ Quản lý Trang thiết bị
3. Tổ Quản lý Khoa học
4. Tổ Đảm bảo Chất lượng
5. Tổ Đối ngoại

3. Danh sách nhân sự: Tổng cộng có 38 nhân sự với 04 diện thời gian công tác khác nhau.

a) Diện biên chế 100% làm việc tại Trung tâm:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	ThS.BSCK1.Trương Công Hoà	Biên chế 100% tại Trung tâm
2	TS. BS. Vũ Hoàng Phương Thu	
3	CN. Nguyễn Thị Phương Thúy	
Tổng cộng: 03 nhân sự		

b) Diện Hợp đồng người lao động 100% làm việc tại Trung tâm:

STT	Họ và tên	Ghi chú (100% HĐ)
1	BS. Huỳnh Như	
2	BS. Nguyễn Hoàng Bảo	
3	BS. Phạm Thị Ngọc Hiếu	
4	BS. Thái Đức Luân	
5	BS. Trần Khánh Trang	
6	CN. Đỗ Phạm Nguyệt Thanh	
7	CN. Dương Thị Phương Thanh	
8	CN. Hà Phạm Yến Vy	
9	CN. Lê Thị Thu Ngân	
10	CN. Ngô Thái Minh Quân	
11	CN. Phạm Hồng Thái	
12	CN. Phạm Thị Hạnh	
13	CN. Trần Thanh Sơn	
14	Phạm Nguyễn Minh Phước	
15	ThS. Nguyễn Quỳnh Anh	
16	ThS. BS CKII. Hồ Phạm Thục Lan	Hợp đồng khoán
17	ThS. Bùi Lê Quỳnh Như	TT đã gửi hồ sơ đánh giá nhân sự, TCCB báo sẽ ký hợp đồng từ tháng 06/2021.
18	CN. Lê Bảo Ngọc	Đã thi đậu viên chức năm 2020, chưa có Quyết định viên chức
19	TS. Lâm Đỗ Phương Uyên	
20	CN. Nguyễn Phạm Phương	Nhân sự ký hợp đồng thuộc Trung tâm xét nghiệm TP, làm việc tạm thời tại TTNCYS
Tổng cộng: 20 nhân sự		

c) Diện công tác 50% làm việc tại Trung tâm:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	PGS. TS. Nguyễn Thanh Bình	TT: 50%, Giảng viên cao cấp Bộ môn Mô phôi Di truyền: 50%
2	TS.DS.Trương Quốc Kỳ	TT: 50%, Khoa Dược: 50%
3	ThS. Ngô Minh Nhã	TT: 50%, Phòng Thiết bị - Dự án: 50%. Đã thi đậu viên chức năm 2020, chưa có Quyết định viên chức.
4	BS.CKII. Mai Duy Linh	TT: 50%, Bộ môn Nội Tổng Quát: 50%
5	BS. Lê Dương Hoàng Huy	TT: 50%, Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học: 50%

6	BS. Nguyễn Hưng Thịnh	TT: 50%, Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học: 50%
7	CN. Nguyễn Ước Nguyễn	TT: 50%, Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học: 50%
8	DS. Lâm Minh Hưng	TT: 50%, Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học: 50%
9	ThS. Nguyễn Lê Thanh	TT: 50%, Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học: 50%
Tổng cộng: 09 nhân sự		

d) Diện kiêm nhiệm: (không có văn bản ghi % công tác tại TT)

STT	Họ và tên	Ghi chú (Kiêm nhiệm)
1	PGS. TS. BS. Trần Công Toại	Khoa học Cơ bản và Y học Cơ sở, Kiêm nhiệm Phụ trách TT
2	PGS.TS.BS. Huỳnh Nguyễn Khánh Trang	TT Đào tạo nguồn nhân lực, Kiêm nhiệm Trưởng ĐV IVF TT
3	PGS. TS. BS. Ngô Thị Hoa	Bộ môn Vi sinh - Y học, Kiêm nhiệm Trưởng ĐV VS-KS TT
4	TS.BS. Nguyễn Hữu Ngọc Tuấn	Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học, Kiêm nhiệm Trưởng ĐV Phân tử TT
5	TS.BS. Nguyễn Minh Hà	Bộ môn Hóa Sinh Sinh Học phân tử Y học, Kiêm nhiệm Trưởng ĐV Dịch vụ TT
6	ThS. Võ Văn Tính	Bộ môn Ký sinh - Y học, Kiêm nhiệm Phòng XN tại TT
Tổng cộng: 06 nhân sự		

4. Mô tả công việc từng nhân sự

- Ban Lãnh đạo TT: Lãnh đạo và điều hành chung mọi hoạt động của TT, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của TT.
- Trưởng các Đơn vị chuyên môn: Là người đứng đầu từng Đơn vị chuyên môn; chịu trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Đơn vị; Trực tiếp triển khai các hoạt động liên quan đến chuyên môn như đào tạo, khoa học công nghệ và dịch vụ tại Đơn vị cũng như TT.
- Nhân viên các Đơn vị chuyên môn: Do Trưởng Đơn vị phân công đảm trách theo từng vị trí công tác. Hỗ trợ triển khai các hoạt động liên quan đến chuyên môn như đào tạo, khoa học công nghệ, dịch vụ và công tác quản lý (TTB, CSVC) tại mỗi Đơn vị.
- Tổ trưởng các Tổ chức năng: Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Tổ; Trực tiếp triển khai các chức năng tham mưu, quản lý lĩnh vực được phân công (HCTH, TTB, NCKH, ĐBCL, Đối ngoại).

- Nhân viên các Tổ chức năng: Do Tổ trưởng phân công đảm trách theo từng vị trí công tác. Triển khai các hoạt động tham mưu, quản lý theo nhóm chức năng cụ thể được phân công (HCTH, TTB, NCKH, ĐBCL, Đối ngoại) tại mỗi Tổ.

TT cũng đã soạn chi tiết 01 Tập hồ sơ chi tiết về Mô tả công việc của từng vị trí công tác (#140 trang A4). Đây là một trong những minh chứng cho công tác bảo đảm chất lượng, hướng tới quản lý theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015, là cơ sở để các thành viên chủ động thực hiện các nhiệm vụ của mình, là cơ sở đánh giá định kỳ Viên chức – Người lao động, xét đánh giá thu nhập tăng thêm hàng quý (Nghị quyết 03/2018 của TP.HCM) và xét thi đua cuối năm.

II. Báo cáo hoạt động năm học 2020-2021

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ

TT luôn tạo điều kiện tốt cho các nhân viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn cũng như đáp ứng tiêu chuẩn bổ nhiệm.

- Cao học (2 nhân viên);
- Quản lý nhà nước, Trung cấp chính trị;
- Lớp CEP, Sư phạm Y học (UPNT);
- Đảm bảo chất lượng giáo dục (UPNT);
- Viết SOP theo tiêu chuẩn ISO 9001 (UPNT);
- Xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong tại các trường đại học (ĐHQG);
- Xét nghiệm SARS – CoV – 2 bằng kỹ thuật RT – qPCR, An toàn sinh học Phòng xét nghiệm (Viện Pasteur TP.HCM);
- Kỹ thuật xét nghiệm (BV Nguyễn Tri Phương và BV Ung Bướu);
- Sử dụng máy DXA, đọc kết quả phim Xquang;
- Thực hành Lâm sàng tốt – Good Clinical Practice (OUCRU);
- Phương pháp nghiên cứu khoa học, cách viết và công bố bài báo khoa học;
- Các lớp tập huấn sử dụng các trang thiết bị tại TT.

2. Hoạt động đào tạo đại học

- Hỗ trợ hướng dẫn thực tập SHPT cho các đối tượng CNXN, Y Việt Đức.
- Hỗ trợ sinh viên CNXN làm luận văn tốt nghiệp.

3. Hoạt động đào tạo sau đại học

Hỗ trợ hướng dẫn thực tập SHPT cho các đối tượng CK1 XN

4. Hoạt động đào tạo thực hành lâm sàng: Không.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Tổ chức biên soạn và nộp các minh chứng cho phòng đảm bảo chất lượng trường. TT đã nộp đầy đủ 4/4 (100%) minh chứng theo yêu cầu của phòng ĐBCL, gồm có 02 minh chứng cho việc đảm bảo chất lượng TT và 2 SOP đã chỉnh sửa theo ý kiến chuyên gia và phù hợp theo ISO 9001. Cụ thể các minh chứng bao gồm:

- Kế hoạch hoạt động của Trung tâm;

- Quy định chức năng nhiệm vụ của ban NCKH thuộc Trung tâm;
- Các thử nghiệm, sản xuất thử nghiệm thương mại hóa, dưới dạng quy trình thao tác chuẩn (SOP);
- Các hợp đồng thương mại hóa các tài sản trí tuệ dưới dạng quy trình thao tác chuẩn (SOP).

6. Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ

6.1. Triển khai nhiều đề tài NCKH, cụ thể như:

- Xây dựng công cụ giúp chẩn đoán sớm 09 loại ung thư ở người Việt Nam: hợp tác với ĐH Johns Hopkins, Hoa Kỳ. Dự án đã được UBND TP.HCM phê duyệt nhận tài trợ, Sở KH-CN TP.HCM duyệt triển khai nghiên cứu, dự án đang triển khai và đã chuyển được mẫu bệnh phẩm đi nước ngoài để phân tích.
- Sử dụng kỹ thuật chụp ảnh Timeplapse để đánh giá hình thái phôi trong nghiên cứu và hỗ trợ lâm sàng.
- Xây dựng quy trình kỹ thuật chẩn đoán các biến thể đa hình đơn Nucleotide trên các gen liên quan đến bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu bằng phương pháp giải trình tự Sanger.
- Xác định đặc điểm người trưởng thành có kháng thể kháng protein N của SARS – CoV – 2 tự nhiên trong cộng đồng tại Quận 10, TP.HCM.
- Giá trị sử dụng của phương pháp RT – qPCR tiết kiệm hóa chất chẩn đoán SARS – CoV – 2 từ mẫu phết ty hầu.
- Xác định giá trị của test định tính và định lượng kháng thể kháng SARS-COV-2 trên hệ thống Cobas 6000 (Roche).
- Khảo sát nồng độ kháng thể kháng SARS – COV – 2 ở nhân viên y tế đã tiêm ngừa.
- Khảo sát ảnh hưởng của kháng sinh trong máu đến khả năng cấy máu của hệ thống cấy máu tự động.
- Khảo sát vi khuẩn kháng kháng sinh trong hệ vi sinh đường ruột.
- Nghiên cứu Pilot “Đánh giá mối tương quan của BN điều trị ung thư tại bệnh viện Ung Bướu có tiếp xúc trực tiếp với động vật chăn nuôi với tình trạng đề kháng kháng sinh”.
- Tầm soát ung thư cổ tử cung từ 18 – 35 tuổi tại các khu lưu trú thanh niên công nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đánh giá ảnh hưởng của hợp chất ly trích từ thảo dược (Hibiscus rosa-sinensis (cây dâm bụt), Eclipta alba L. (cỏ nhọ nồi), Herba Centella asiaticae (cây rau má)) để cải thiện sự hình thành tế bào nang lông trên mô hình thú thí nghiệm và người

6.2. Các bài đăng báo trong nước

- Sử dụng miễn dịch huỳnh quang trong đánh giá DEAD/CELL assay mô sụn. (Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh).
- Sử dụng kỹ thuật chụp ảnh Timeplapse để đánh giá hình thái phôi trong nghiên cứu và hỗ trợ lâm sàng (Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tăng huyết áp áo choàng trắng trong thai kỳ cùng những hệ lụy ở thai phụ và thai nhi (Tạp chí Y học Sinh sản).
- Tiền sản giật một dạng hội chứng tim mạch loại 5 chưa được công nhận trong sức khỏe tim mạch của phụ nữ (Tạp chí Y học Sinh sản).
- Cộng hưởng từ thai nhi trong chẩn đoán nguy cơ bất thường não thai (Tạp chí Y học Sinh sản).
- Những tiến bộ trong việc cải thiện hiệu quả tiếp cận và giảm các biến chứng xuất hiện trong quá trình chấm dứt thai kỳ ở giai đoạn sớm (Tạp chí Y học Sinh sản).

6.3. Các bài đăng báo quốc tế

- Trends in breast cancer incidence in Ho Chi Minh City 1996–2015: A registry-based study. (PLOS ONE).
- Trends in incidence and histological pattern of thyroid cancer in Ho Chi Minh City, Vietnam (1996–2015): a population-based study. (BMC CANCER).

6.4. Tham dự, tham gia báo cáo trong các hội nghị, hội thảo khoa học

- Hội nghị Khoa học Công nghệ Trường ĐHYK PNT.
- Hội nghị Sinh học lần thứ 3 - "3rd Biology Conference - Quy Nhơn 2020".
- Hội thảo Khoa học Quốc tế lần thứ nhất với chủ đề "Covid 19 : Dịch tễ - Lâm sàng – Điều trị - Vaccins".
- Hội thảo trực tuyến "Truth isn't truth: Liêm chính học thuật vì một nền khoa học có trách nhiệm".
- Hội thảo HORSREM, ...
- Hội thảo sinh hoạt khoa học định kỳ hàng tháng tại TT.

6.5. Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước

- Ký kết hợp tác với các đối tác trong nước, quốc tế
 - o Trung tâm Di truyền và Điều trị ung thư Ludwig, ĐH Johns Hopkins, Hoa Kỳ thực hiện dự án "Xây dựng công cụ giúp chẩn đoán sớm 09 loại ung thư ở người Việt Nam".
 - o Ký kết hợp tác với công ty Mediworld trong đào tạo, NCKH và chuyển giao khoa học công nghệ.
- Trao đổi, hợp tác với các đối tác
 - o Đoàn Trường Đại học Y Cần thơ
 - o Thành Đoàn TP.HCM về vấn đề vườn ươm KHCN
 - o Khoa hiếm muộn BV Hùng Vương
 - o Viện Di truyền Y học, Công ty Cổ phần Giải pháp Gene.

7. Công tác xây dựng quy trình ISO

Các SOP của TT được chủ động viết theo hướng dẫn của ISO 9001 và ISO 15189. Có 9 SOP đã được ban hành sử dụng chung cho toàn trung tâm.

- Soạn thảo, phê duyệt, ban hành và kiểm soát tài liệu
- Quy trình kiểm soát hồ sơ – tài liệu
- Quản lý sử dụng trang thiết bị

- Quản lý hóa chất, sinh phẩm và vật tư tiêu hao
- Quy trình xử lý văn bản đến
- Các hợp đồng thương mại hóa tài sản trí tuệ
- Các thử nghiệm, sản xuất thử và thương mại hóa
- Hướng dẫn xử lý sự cố trong phòng thí nghiệm
- Quản lý xử lý sự cố ngoài phòng thí nghiệm

Các SOP chung đang đã viết, đang chỉnh sửa, chờ ban hành gồm có:

- Quy trình tập huấn và huấn luyện sử dụng trang thiết bị
- Quy trình quản lý tài sản, trang thiết bị văn phòng
- Quy trình bảo mật và quản lý dữ liệu
- Quy trình xử lý chất thải

Ngoài ra, các đơn vị chuyên môn đã chủ động soạn các SOP về chuyên môn, như xét nghiệm COVID, về kỹ thuật thực hiện các thí nghiệm (protocol), về vận hành cụ thể các TTB.

8. Công tác viết bài đăng web (tiếng Việt, tiếng Anh)

TT đã từng bước hoàn thiện trang mục website TT trên trang web chung của trường (<https://ttncysh.pnt.edu.vn/>). Cụ thể:

- Xây dựng khung sườn Website TT (tiếng Việt, tiếng Anh).
- Duy trì, cập nhật các nội dung trên Website:
 - + Nhân sự, chức năng nhiệm vụ, lịch sử hình thành.
 - + Hồ sơ năng lực của 6 đơn vị chuyên môn (10/2020) và chờ đăng cập nhật hồ sơ năng lực 2 ĐV Tế bào – Mô và ĐV dịch vụ.
 - + Các thành tựu và giải thưởng trong nghiên cứu khoa học. Các bài đăng tạp chí trong và ngoài nước.
 - + Một số văn bản pháp lý và các mẫu đề xuất.
 - + Tin tức về giao lưu, hợp tác với các đơn vị, tin các hội nghị và hội thảo có sự tham gia báo cáo của các thành viên thuộc TT, tin về hoạt động tổ công đoàn TT.

9. Công tác khác

9.1. Tiếp nhận, nghiệm thu, sử dụng trang thiết bị:

- Tiếp nhận, nghiệm thu trang thiết bị. Đến ngày 7/5/2021, Trung tâm được trường chính thức phê duyệt phân bổ, bàn giao TTB để quản lý, khai thác và đưa vào sử dụng (Quyết định số 2009/QĐ-T ĐHYKPNT).
- Tập huấn sử dụng TTB.
- Từng bước triển khai sử dụng các TTB.

9.2. Triển khai xét nghiệm COVID:

- Công bố PXN An toàn sinh học cấp II (15/10/2020) và được Sở Y tế công bố trên trang web chính thức của Sở Y tế TP. HCM.
- Được Sở Y tế TP. HCM cấp Giấy phép hoạt động (Giấy phép hoạt động số 08639/HCM-GPHĐ), phê duyệt danh mục kỹ thuật (Quyết định số 724/ QĐ-SYT và Quyết định số 856/ QĐ-SYT)

- Được Viện Pasteur TP.HCM cấp giấy chứng nhận đủ năng lực xét nghiệm khẳng định virus SARS-CoV-2 (Quyết định số 364/ QĐ-PAS)
- Thực hiện xét nghiệm SARS – CoV – 2 theo sự điều phối của HCDC.
- Đã được BGH duyệt Kế hoạch xét nghiệm COVID theo yêu cầu và đề xuất vật tư sinh phẩm.

9.3. Tham gia hỗ trợ công tác phòng chống dịch COVID:

- Hỗ trợ Đội hình Tổng đài viên, Tổng đài cấp cứu 115.
- Hỗ trợ Tổ Y tế từ xa.
- Xét nghiệm COVID tại TT.
- Hỗ trợ xét nghiệm tại BV Nguyễn Tri Phương.
- Hỗ trợ xét nghiệm tại PK ĐK trường.
- Hỗ trợ F0/F1 tại Phường 14, Gò Vấp.

Tổng cộng đã có 23 / 26 nhân viên TT đã tình nguyện tham gia chống dịch ở các mặt trận khác nhau.

III. Kế hoạch hoạt động năm học 2021-2022

1. Triển khai theo Lộ trình phát triển TT trong thời gian tới đã được Hiệu trưởng phê duyệt chủ trương.
2. Cập nhật, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của TT theo hướng đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ, từng bước triển khai hạch toán độc lập / tự chủ theo Đề án tự chủ chung của Trường.
3. Từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy tổ chức nhân sự theo Đề án vị trí việc làm TT năm học 2021-2022 đã được duyệt.
4. Đăng ký với Sở KH-CN TP.HCM để thẩm định và xác nhận TT là Tổ chức khoa học công nghệ công lập.
5. Triển khai các đề tài NCKH
 - Tiếp tục thực hiện đề tài cấp Bộ, cấp cơ sở chưa hoàn tất
 - Dự kiến hợp tác nghiên cứu với đối tác trong và ngoài nước:
 - ✓ Improving antibiotic use in farming practice to reduce antibiotic residue in food for human consumption and impact on microbiome (IMPRESS).
 - ✓ Tropical Medicine Research Center for Talaromycosis in Vietnam (TMRC-VN)
 - ✓ Xây dựng Ngân hàng Dữ Liệu Gen và Metabolomics Phục Vụ cho Việc Kiểm Soát Bệnh Mãn Tính Không Lây ở Việt Nam
 - ✓ Triển khai đề tài “Thay đổi chất lượng và khối lượng xương ở bệnh nhân bệnh thận mãn”
 - ✓ Nghiên cứu pilot "Khảo sát mối liên quan giữa hệ metabolomics và loãng xương, đái tháo đường typ 2"
6. Viết bài đăng báo, tham gia báo cáo trong các hội nghị, hội thảo khoa học.
7. Tiếp tục tổ chức Hội thảo sinh hoạt khoa học định kỳ hàng tháng tại TT.
8. Đẩy mạnh triển khai xét nghiệm COVID-19, cả phục vụ cho công tác chống dịch của thành phố cũng như triển khai xét nghiệm theo yêu cầu.
9. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và quy trình ISO:

- Hướng tới xây dựng ISO 15189 nhưng trước mắt sẽ xây dựng theo tiêu chuẩn 2429 của Bộ Y tế. Đầu tiên dự kiến chọn ĐV Dịch vụ để triển khai.
 - Phối hợp chặt chẽ với P.ĐBCL trường để đảm bảo hoàn tất các minh chứng cũng như báo cáo đánh giá trong.
 - Tiếp tục xây dựng các SOP cho các hoạt động phát sinh thực tế.
10. Xúc tiến tổ chức các lớp CME:
- Xây dựng, trình thẩm định một số chương trình CME.
 - Tự tổ chức tại TT hoặc phối hợp với các cơ sở y tế khác như bệnh viện,... để triển khai giảng dạy CME.
11. Quản lý trang thiết bị chuyên môn:
- Tiếp tục nghiệm thu, huấn luyện 02 trang thiết bị chưa được cung cấp hoàn tất như: Máy đo loãng xương, Máy phân dòng tế bào theo công nghệ dòng chảy.
 - Thực hiện bảo trì bảo dưỡng TTB định kỳ.
 - Từng bước tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các TTB.
12. Quản lý nhân sự, hành chính, tài chính, CSVC: theo quy định chung của trường.

IV. Nhận định tình hình

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Ban giám hiệu Trường và sự hỗ trợ các phòng ban, đơn vị thuộc trường.
- Lãnh đạo luôn quan tâm, chia sẻ, tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên có thể nâng cao trình độ, kiến thức của bản thân.
- Cơ sở vật chất tốt, điều kiện làm việc thoải mái, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu hoạt động và nghiên cứu khoa học.

2. Khó khăn

- Thiếu nguồn kinh phí chủ động để triển khai các đề tài NCKH.
- Đề án nhân sự TT 2021-2022 đã được P.TCCB/Hiệu trưởng duyệt để triển khai theo hướng đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa công tác, nhưng tiến độ triển khai còn chậm (bổ nhiệm, điều động, tuyển dụng mới).
- Còn 2 trang thiết bị vướng chưa nghiệm thu đưa vào sử dụng được: Máy đo loãng xương (đang chờ tập huấn do vướng DCXH), Máy phân dòng tế bào theo công nghệ dòng chảy (mới hoàn thành được 80% phần lắp đặt, hiện đang chờ sự phản hồi của hãng về việc tiếp tục cân chỉnh).
- Do cập nhật chức năng nhiệm vụ theo chỉ đạo Hiệu trưởng, cũng như do nhu cầu thực tế phát sinh, nên TT cần tái bố trí, bổ sung CSVC. Nhưng điều này cần phải được trường ưu tiên đầu kinh phí và duyệt chủ trương thực hiện.
 - Hoàn chỉnh hệ thống PCCC CO2
 - Tái bố trí cánh trái ở tầng trệt.
 - Hoàn chỉnh clean room cho phòng nghiên cứu tế bào sinh sản, thoát khí tránh khí độc hại tại phòng tế bào ung thư (BGH đã đồng ý chủ trương).
- Hoạt động triển khai XN COVID chưa như kế hoạch ban đầu đề ra do cung ứng vật tư sinh phẩm bị gián đoạn, ...

3. Đề xuất

- Trường xem xét, giúp nguồn / quỹ kinh phí cho triển khai các đề tài NCKH chủ động hơn.
- Trường tạo điều kiện, hỗ trợ sớm kiện toàn tổ chức bộ máy và pháp lý nhân sự theo Đề án nhân sự TT 2021-2022 đã được duyệt.
- Trường chỉ đạo hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc cho 02 trang thiết bị còn lại (Máy đo loãng xương, Máy phân dòng tế bào theo công nghệ dòng chảy).
- Trường xem xét, ưu tiên đầu kinh phí và duyệt chủ trương thực hiện các CSVC chính:
 - Hoàn chỉnh hệ thống PCCC CO2.
 - Tái bố trí cánh trái ở tầng trệt.
 - Hoàn chỉnh clean room cho phòng nghiên cứu tế bào sinh sản, thoát khí tránh khí độc hại tại phòng tế bào ung thư (BGH đã từng đồng ý chủ trương).
- Trường sớm cung ứng vật tư sinh phẩm và tạo điều kiện phát triển mạnh công tác xét nghiệm COVID./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: TTNCYS (2b).

